

DANH SÁCH VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VIÊN CHỨC
Năm học 2022 - 2023

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ	Tổ chuyên môn/Tổ Văn phòng	Môn giảng dạy (đối với giáo viên)	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức		Đề nghị danh hiệu thi đua	Đề nghị khen thưởng	Ghi chú
						Cá nhân tự đánh giá, xếp loại	Thủ trưởng đơn vị đánh giá, xếp loại			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Ngô Phi Công	14/06/1979	HT			HTTNV		LĐTT		
2	Nguyễn Lương Thành	18/10/1980	PHT			HTTNV		LĐTT		
3	Phạm Ngọc Hùng	14/04/1968	PHT			HTTNV		LĐTT		
4	Đỗ Văn Chín	10/10/1977	TTCM	Toán-Tin	Toán	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
5	Huỳnh Ngọc Công	08/03/1989	GV	Toán-Tin	Toán	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
6	Trần Thị Công Kiều	18/08/1994	GV	Toán-Tin	Toán	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
7	Đào Thị Liên	14/04/1989	GV	Toán-Tin	Toán	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS		
8	Võ Thị Cẩm Ly	04/08/1975	GV	Toán-Tin	Toán	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
9	Vũ Thị Ly	09/12/1992	GV	Toán-Tin	Toán	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS	Giấy khen GDS	
10	Trần Thị Nga	24/08/1990	GV	Toán-Tin	Toán	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
11	Hồ Xuân Nương	26/05/1992	GV	Toán-Tin	Toán	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
12	Đỗ Phan Trường	07/01/1991	TPCM	Toán-Tin	Tin	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
13	Phan Thị Thu Tụ	18/05/1988	GV	Toán-Tin	Tin	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
14	Nguyễn Tấn Đình	10/10/1976	TTCM	Vật Lý-CNCN	Vật Lý	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
15	Võ Hồng Ân	12/01/1996	GV	Vật Lý-CNCN	Vật Lý					Mới tuyển
16	Trịnh Thị Thanh Nga	24/04/1994	GV	Vật Lý-CNCN	Vật Lý	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
17	Lê Thị Mai Nhị	06/11/1981	GV	Vật Lý-CNCN	Vật Lý	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
18	Nguyễn Thị Thanh Thảo	10/01/1990	GV	Vật Lý-CNCN	Vật Lý	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS		
19	Hoàng Ngọc Thiên Ân	18/10/1985	GV	Vật Lý-CNCN	CNCN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
20	Trần Thị Thanh Huyền	21/07/1979	TTCM	Hóa học	Hóa học	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
21	Phạm Thị Kiều Diễm	15/04/1996	GV	Hóa học	Hóa học					Mới tuyển
22	Nguyễn Thị Hằng	20/08/1991	GV	Hóa học	Hóa học	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
23	Trần Thị Hoa	15/08/1988	GV	Hóa học	Hóa học	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
24	Nguyễn Thị Yến Linh	10/10/1988	GV	Hóa học	Hóa học	HTTNV	HTTNV	LĐTT		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ	Tổ chuyên môn/Tổ Văn phòng	Môn giảng dạy (đối với giáo viên)	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức		Đề nghị danh hiệu thi đua	Đề nghị khen thưởng	Ghi chú
						Cá nhân tự đánh giá, xếp loại	Thủ trưởng đơn vị đánh giá, xếp loại			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
25	Phạm Thị Thu Phúc	04/10/1995	GV	Hóa học	Hóa học					Mới tuyển
26	Phạm Thị Hoài Linh	08/08/1987	TTCM	Sinh-CNNN	Sinh-CNNN	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐT	Bằng khen UBND tỉnh	
27	Lê Thị Dung	04/10/1988	GV	Sinh-CNNN	Sinh-CNNN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
28	Phan Văn Duy	11/11/1966	GV	Sinh-CNNN	Sinh-CNNN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
29	Trần Thị Duyên	17/02/1985	GV	Sinh-CNNN	Sinh-CNNN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
30	Đinh Thị Xuyên	24/04/1983	GV	Sinh-CNNN	Sinh-CNNN	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS	Giấy khen GDS	
31	Lê Văn Huy Vũ	01/01/1978	TTCM	Sử-Địa-CD	Lịch Sử-GDCD	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
32	Nguyễn Thị Giang	13/03/1989	GV	Sử-Địa-CD	Lịch Sử	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
33	Trần Phương Quang	08/03/1988	GV	Sử-Địa-CD	Lịch Sử	HTXSNV	HTXSNV	LĐTT		
34	Trần Thị Như Quỳnh	01/01/1996	GV	Sử-Địa-CD	Lịch Sử					Mới tuyển
35	Lê Thị Ly Na	19/09/1989	GV	Sử-Địa-CD	Địa Lý	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS		
36	Đinh Thị Vân	23/07/1997	GV	Sử-Địa-CD	Địa Lý	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
37	Bùi Thị Minh Tâm	26/03/1989	GV	Sử-Địa-CD	GDCD	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
38	Lại Thế Truyền	05/02/1969	TTCM	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
39	Nguyễn Thị Bé	13/05/1984	TPCM	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS	Giấy khen GDS	
40	Nguyễn Thị Hiệp	23/06/1999	GV	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn					Mới tuyển
41	Phạm Thị Thanh Huyền	02/09/1968	GV	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
42	Nguyễn Thị Huyền Thi	28/07/1978	GV	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
43	Trần Việt Thúy	15/04/1997	GV	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
44	Hoàng Thị Hà Lam	17/01/1993	GV	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn					Mới tuyển
45	Nguyễn Thị Thanh Trà	12/07/1979	GV	Ngữ Văn-Thư viện	Ngữ Văn	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
46	Võ Thị Nghi	01/01/1976	TTCM	Ngoại ngữ	Tiếng Anh	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
47	Nguyễn Thị Diệu Hiền	28/09/1988	GV	Ngoại ngữ	Tiếng Anh	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
48	Lê Thị Ngọc Lan	19/01/1980	GV	Ngoại ngữ	Tiếng Anh	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS		
49	Nguyễn Thị Lệ	17/04/1989	GV	Ngoại ngữ	Tiếng Anh					Mới tuyển
50	Nguyễn Thị Mai Quỳên	08/11/1996	GV	Ngoại ngữ	Tiếng Anh	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
51	Phạm Thị Phương Thanh	14/05/1988	GV	Ngoại ngữ	Tiếng Anh					Mới tuyển
52	Lê Thị Phương Thảo	26/01/1984	GV	Ngoại ngữ	Tiếng Anh	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
53	Lê Văn Viện	10/06/1975	TTCM	GDTC-QP&AN	GDTC-QP&AN	HTXSNV	HTXSNV	CSTĐCS		
54	Võ Ngọc Anh	01/02/1983	GV	GDTC-QP&AN	GDTC-QP&AN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
55	Kiều Kim Dường	12/04/1978	GV	GDTC-QP&AN	GDTC-QP&AN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ	Tổ chuyên môn/Tổ Văn phòng	Môn giảng dạy (đối với giáo viên)	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức		Đề nghị danh hiệu thi đua	Đề nghị khen thưởng	Ghi chú
						Cá nhân tự đánh giá, xếp loại	Thủ trưởng đơn vị đánh giá, xếp loại			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
56	Hồ Văn Giáo	03/03/1983	GV	GDTC-QP&AN	GDTC-QP&AN	HTXSNV	HTXSNV	LĐTT		
57	Đặng Duy Luận	27/12/1988	GV	GDTC-QP&AN	GDTC-QP&AN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
58	Nguyễn Mai	03/06/1978	GV	GDTC-QP&AN	GDTC-QP&AN	HTTNV	HTTNV	LĐTT		
59	Lê Tấn Thành	11/08/1981	TTVP	Văn phòng		HTTNV	HTTNV	LĐTT		
60	Đinh Văn Anh	30/03/1986	NV	Văn phòng		HTTNV	HTTNV	LĐTT		
61	Trần Thanh Hồng	15/10/1967	NV	Văn phòng		HTTNV	HTTNV	LĐTT		
62	Nguyễn Thị Kim Huyền	22/09/1988	NV	Văn phòng		HTTNV	HTTNV	LĐTT		
63	Nguyễn Thị Phong	24/06/1985	NV	Ngữ Văn-Thư viện		HTTNV	HTTNV	LĐTT		
64	Trần Thị Kim Thanh	10/02/1973	NV	Văn phòng		HTTNV	HTTNV	LĐTT		
65	Nguyễn Thị Kim Tiên	10/03/1986	NV	Văn phòng		HTTNV	HTTNV	LĐTT		

Lưu ý:

- Kết quả đánh giá, xếp loại ở cột (7), cột (8) được viết tắt như sau: HTXSNV (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ), HTTNV (Hoàn thành tốt nhiệm vụ), HTNV (Hoàn thành nhiệm vụ), KHTNV (Không hoàn thành nhiệm vụ), KĐGXL (Không đánh giá, xếp loại).
- Đối với viên chức quản lý: chỉ nhập kết quả cá nhân tự đánh giá, xếp loại ở cột (7), không nhập kết quả ở cột (5)
- Danh hiệu thi đua đề nghị ở cột (9) được viết tắt như sau: CSTĐTQ (Chiến sĩ thi đua toàn quốc), CSTĐT (Chiến sĩ thi đua tỉnh), CSTĐCS (Chiến sĩ thi đua cơ sở), LĐTT (Lao động tiên tiến)
- Ghi rõ lý do ở cột Ghi chú đối với viên chức không đánh giá, xếp loại

Bắc Trà My, ngày 29 tháng 5 năm 2023



Ngô Phi Công